

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH MẠO KHÊ B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 261/KH-THMKB

Đông Triều, ngày 15 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2020 - 2021

Căn cứ công văn số 2385/SGDĐT-GDTH ngày 11/9/2020 của Sở GDĐT về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 993/PGDĐT -GDTH ngày 17/9/2020 của Phòng GDĐT về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Kế hoạch số 250/KH- THMKB ngày 12 tháng 10 năm 2020 của trường Tiểu học Mạo Khê B về thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;

Trường Tiểu học Mạo Khê B xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2020-2021 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG.

1. Bối cảnh của quốc gia, địa phương và nhà trường.

Năm học 2020 - 2021 là năm học tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đặc biệt đây là năm học đầu tiên triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 (lớp 1). Trường TH Mạo Khê B có những điểm mạnh, điểm yếu cũng như cơ hội và thách thức ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của nhà trường trong năm học 2020 - 2021 như sau:

Môi trường bên trong	Điểm mạnh	Điểm yếu	Ảnh hưởng đến HĐ của nhà trường
	- Có đủ số lượng GV dạy 2 buổi/ngày; 100% GV đạt trình độ trên chuẩn;	- Một số GV lớn tuổi nên việc UDCNTT còn hạn chế,	- Thuận lợi cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường

	- CBQL đạt trình độ trên chuẩn và có năng lực QTNT linh hoạt, sáng tạo. - Có đủ số lượng phòng học để đáp ứng dạy 2 buổi/ngày. - Đa số HS chăm ngoan, lễ phép. - Chất lượng giáo dục luôn ổn định, HS đạt nhiều giải cao trong các cuộc thi- giao lưu cấp thị xã, cấp tỉnh. - Các hoạt động dạy học trong nhà trường được tổ chức đa dạng, linh hoạt, phù hợp tình hình nhà trường và địa phương	- Nhiều GV chưa được đào tạo chính quy mà chủ yếu theo hình thức liên thông' - Sân chơi, bãi tập còn thiếu và chưa đạt chuẩn. - HS còn hạn chế về năng lực (tự học, tự giải quyết vấn đề) và KNS (tự bảo vệ, tìm kiếm sự hỗ trợ,...) - Ngân sách chưa đủ để đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.	- Việc UDCNTT của GV còn hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy học. Chất lượng đội ngũ GV chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới GD hiện nay. - Ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động ngoài trời - Việc tổ chức dạy học phát triển năng lực, phẩm chất hs. - Tổ chức dạy học hoạt động trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, ... - Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường
	Cơ hội	Thách thức	Ảnh hưởng đến HĐ của nhà trường
Môi trường bên ngoài	- CNTT phát triển nhanh như vũ bão - Trình độ dân trí ngày càng được nâng cao. - Sự phát triển kinh tế của địa phương. - Cơ chế, chính sách của địa phương về giáo dục	- CNTT phát triển nhanh như vũ bão (ko theo kịp, ko nắm bắt, ko điều khiển được,...)	- Việc tuyên truyền các chủ trương đường lối, các văn bản chỉ đạo các cấp, kế hoạch tổ chức HDDH và GD của nhà trường nhanh chóng thuận lợi - Nhà trường nắm bắt và vận dụng CNTT vào dạy học và quản trị nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. - Giúp nhà trường phối hợp giáo dục hs tốt hơn - Tạo thuận lợi cho nhà trường trong công tác huy động nguồn kinh phí XHH giáo dục. Tăng trưởng CSVC

2. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp.
- Tăng cường bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học cho đội ngũ, nhất là số giáo viên lớn tuổi đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học hiện

nay.

- Tổ chức đa dạng, linh hoạt các hoạt động dạy học trong nhà trường, phù hợp tình hình nhà trường và địa phương.

- Tập trung nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ, đổi mới mạnh mẽ phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- Tăng cường phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh (*năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề*) và KNS (*tự bảo vệ, tìm kiếm sự hỗ trợ,...*)

- Tăng cường bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại.

- Bổ sung, mở rộng sân chơi, bãi tập đảm bảo theo quy định của trường đạt chuẩn Quốc gia mức 1.

- Làm tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn kinh phí để đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc giáo dục con em ở trường cũng như ở nhà.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG.

1. Mục tiêu chung.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

- Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng, là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương. Là nơi cha mẹ học sinh luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện. Là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học. Là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường Đoàn kết - Trách nhiệm; Trung thực - Sáng tạo; Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ; Công bằng - Khách quan.

- Phát huy truyền thống hiếu học; Tự trọng, tự hào, tự tin, có khát vọng vươn lên. Có khả năng thích ứng, khả năng đổi mới và hội nhập cao.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục duy trì và tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Vận dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực vào dạy học.

- Chuyển mạnh hình thức dạy học trong lớp học sang hình thức dạy học ngoài trời, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả, linh hoạt chương trình giáo dục, đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Về chất lượng giáo dục toàn diện.

** Các môn học và hoạt động giáo dục:*

Hoàn thành tốt và hoàn thành: đạt từ 99.5% trở lên.

** Các năng lực:* Xếp loại Đạt tốt và Đạt: 100%

** Phẩm chất:* Xếp loại Đạt tốt và Đạt: 100%

** Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt:* 99.5% trở lên.

** Chất lượng xếp loại theo TT 22/ 2016 của Bộ GD&ĐT:*

Hoàn thành chương trình lớp học: 99.5% trở lên

Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

Học sinh được khen thưởng đạt từ 65%- 85%

** Chất lượng KTĐK* qua các đợt KTĐK tối thiểu đạt: Từ điểm 5 trở lên: 99% trở lên; Từ điểm 7 trở lên: 65% trở lên.

** Chất lượng chuyển giao lớp 5:* Đạt 100%; trong đó từ điểm 7 trở lên: 70% trở lên; học sinh hoàn thành CTTTH đạt 100%.

2.2. Về chất lượng học sinh năng khiếu.

- Cấp thị xã: Viết chữ đẹp 15 giải, Olympic tiếng Anh 05 giải, TDTT 02 giải, Họa mi vàng 01 giải.

- Cấp tỉnh: TDTT 01 giải, Họa mi vàng 01 giải.

2.3. Về chất lượng đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Không ngừng học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý trường học.

- Phần đầu có 100% cán bộ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị tốt, đoàn kết nhất trí cao. Không có giáo viên vi phạm pháp luật nhà nước, pháp lệnh dân số, quy chế chuyên môn, thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương đường lối

của Đảng, quy chế dân chủ của nhà trường.

- 100% giáo viên đạt chuyên môn khá, giỏi.
- GVDG cấp trường: 25 đ/c.
- GVDG cấp tỉnh: 03 đ/c.
- GVCNG cấp thị xã: 14 đ/c.
- Xếp loại viên chức: Có ít nhất 88% CB, GV, NV xếp loại Hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ.
- Không có CB, GV, NV xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.
- Xếp loại Chuẩn NNGV: Có 80% trở lên đạt Tốt, còn lại là loại khá.
- Trình độ:
 - + 100% giáo viên trên chuẩn; 100% cán bộ quản lý và 100% giáo viên có chứng chỉ Tin học cơ bản; 90% giáo viên có chứng chỉ A, B tiếng Anh. Có 5, 6 GV đạt năng lực ngoại ngữ A1, A2.
 - + 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên (đạt loại khá trở lên).

3. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC.

3.1. Thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

3.1.1. Thực hiện chương trình môn học.

** Đối với lớp 1.*

Tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 446/PGDĐT-CMTH ngày 04/5/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục theo công văn số 993/PGDĐT-GDTH ngày 17/9/2020 của Phòng GD&ĐT.

Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với đối tượng học sinh và nhà trường.

** Đối với các khối lớp 2,3,4,5.*

Thực hiện việc rà soát, điều chỉnh phân phối chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT. Tiếp tục thực hiện công văn 1239/PGD &ĐT-CMTH

ngày 03/12/2018 của Phòng GD &ĐT thị xã về việc rà soát nội dung chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2018-2019. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học đối với các khối lớp.

3.1.2. Quy định thời gian học.

- Ngày tựu trường: 03/9/2020
- Học kì I bắt đầu từ ngày 07/9/2020, kết thúc HKI ngày 08/01/2020.
- Học kì II bắt đầu từ ngày 11/01/2021, kết thúc HK II ngày 21/5/2020
- Kết thúc năm học ngày 28/5/2021.

3.1.3. Khung thời gian hoạt động trong ngày (02 buổi/ngày)

Thời gian mùa đông		Hoạt động
7h15 - 7h30	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h30 - 8h10	40 phút	Tiết 1
8h10 - 8h50	40 phút	Tiết 2
8h50 - 9h10	20 phút	Nghỉ giải lao
9h10 - 9h50	40 phút	Tiết 3
9h50 - 10h30	40 phút	Tiết 4
Nghỉ trưa		
13h00 - 13h30	40 phút	Tiết 1
14h15 - 14h55	40 phút	Tiết 2
14h55 - 15h10	15 phút	Nghỉ giải lao
15h10 - 15h50	40 phút	Tiết 3
Từ 15h50 đến 16h15		Tan học

* Thời gian hoạt động mùa hè (từ tháng 4/2021)

Thời gian mùa hè		Hoạt động
7h15 - 7h30	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h30 - 8h10	40 phút	Tiết 1
8h10 - 8h50	40 phút	Tiết 2
8h50 - 9h10	20 phút	Nghỉ giải lao
9h10 - 9h50	40 phút	Tiết 3
9h50 - 10h30	40 phút	Tiết 4
Nghỉ trưa		
13h00 - 13h30	40 phút	Tiết 1
14h15 - 14h55	40 phút	Tiết 2
14h55 - 15h10	15 phút	Nghỉ giải lao

15h10 - 15h50	40 phút	Tiết 3
Từ 15h50 đến 16h15		Tan học

3.1.4. Quy định số tiết dạy.

* Đối với lớp 1.

STT	MÔN HỌC	KHỐI LỚP 1		
		HK1	HK2	CN
1	Tiếng Việt	216	204	420
2	Toán	54	51	105
3	Đạo đức	18	17	35
4	TNXH	36	34	70
5	GDTC	36	34	70
6	Âm nhạc	36	34	70
7	Mĩ thuật	36	34	70
8	HĐTN	54	51	105
9	Môn tự chọn(Tiếng Anh)	36	34	70
10	Tăng cường Toán	36	34	70
11	Tăng cường Tiếng Việt	36	34	70
12	Tăng cường GDKNS	18	17	35
Tổng số tiết		1120		
Tổng số tiết/tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần		
Số buổi dạy		9 buổi		

* Đối với lớp 2, 3, 4, 5.

T T	Môn học	Khối lớp 2			Khối lớp 3			Khối lớp 4			Khối lớp 5		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Toán	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
2	T. Việt	162	153	315	144	136	280	144	136	280	144	136	280
3	TNXH	18	17	35	36	34	70						
4	K. Học							36	34	70	36	34	70
5	L.S &ĐL							36	34	70	36	34	70
6	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	M. thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	Â. Nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	Thủ công	18	17	35	18	17	35						
10	Kỹ thuật							18	17	35	18	17	35
11	Tin học				36	34	70	36	34	70	36	34	70
12	T. Anh	36	34	70	72	68	140	72	68	140	72	68	140
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
14	GDTT và	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

T T	Môn học	Khối lớp 2			Khối lớp 3			Khối lớp 4			Khối lớp 5		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
	GDKNS												
15	HĐTH	36	34	70									
16	Số tiết tăng đối với Toán	36	34	70	18	17	35						
17	Số tiết tăng đối với TV	36	34	70	18	17	35						
Tổng số tiết		522	493	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120
Số tiết/tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết		
Số buổi dạy/tuần		9 buổi			9 buổi			9 buổi			9 buổi		

2. Các hoạt động giáo dục.

2.1. Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục hiện hành (Khối 2,3,4,5)

* *Các hoạt động giáo dục bắt buộc:*

- Hoạt động giáo dục tập thể: (thời lượng 02 tiết/tuần) gồm: 35 tiết sinh hoạt dưới cờ và 35 tiết sinh hoạt tập thể (Sinh hoạt lớp)

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Thực hiện dạy sách “Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống” và “Giáo dục văn hóa giao thông” cho học sinh trong với khoảng thời lượng 02 tiết/tháng. 02 tiết còn lại nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục toàn trường theo chủ điểm (cụ thể trong KH hoạt động ngoài giờ lên lớp)

* *Các hoạt động giáo dục không bắt buộc:* (hoạt động ngoài giờ chính khóa)

- Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền về kế hoạch phối hợp của Trung tâm ngoại ngữ Shelton Hạ Long trong triển khai dạy học với giáo viên nước ngoài, phối hợp với công ty MaxxViet để dạy kỹ năng sống cho học sinh thông qua cuộc họp phụ huynh học sinh, thông báo để phụ huynh biết và tự nguyện viết đơn đăng ký tham gia học tập.

- Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, dạy Tin học và kỹ năng sống cho học sinh ngoài giờ học chính khóa.

2.2. Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Lớp 1).

* *Các hoạt động giáo dục bắt buộc:* Là Hoạt động trải nghiệm (03 tiết/tuần).

- Hoạt động Sinh hoạt dưới cờ (35 tiết/năm): Tổ chức vào thứ hai hàng tuần,

thời lượng 01 tiết/tuần. Đối với phần nghi lễ được thực hiện chung toàn trường, với phần trải nghiệm theo chủ đề, các lớp tổ chức theo đơn vị lớp. Trong mỗi tháng học, nhà trường sẽ tổ chức 01- 02 hoạt động toàn trường (*có lịch cụ thể của Tổng phụ trách*).

- Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề: thực hiện yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm với thời lượng 01 tiết/tuần, tích hợp nội dung giáo dục địa phương.

- Hoạt động sinh hoạt lớp: Tổ chức vào ngày học cuối tuần, thời lượng 01 tiết/tuần, giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức các nội dung đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

** Các hoạt động giáo dục không bắt buộc:* (Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày)

Ngoài các tiết học trải nghiệm trên lớp, nhà trường phối hợp với phụ huynh tổ chức cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm tại địa phương 02 buổi/ năm.

3. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn và kiểm tra, đánh giá.

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

** Mô hình trường học mới.*

Vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới trong việc triển khai, đưa nội dung giáo viên hướng dẫn học sinh chia sẻ, tổ chức lớp học vào tổ chức dạy học và đánh giá học sinh phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

** Phương pháp “Bàn tay nặn bột”.*

- Xây dựng kế hoạch triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong nhà trường. Các tổ chuyên môn tổ chức cho các thành viên trong tổ rà soát các tiết học có thể sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong môn TNXH đối với khối 1, 2, 3; môn Khoa học đối với khối 4, 5. Thực hiện giảng dạy theo địa chỉ các bài của từng khối lớp.

- Tổ chức nhiều buổi thao giảng, chuyên đề có vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Trong năm học này, ít nhất mỗi giáo viên thực hiện dạy thao giảng, chuyên đề, giáo viên giỏi trường...có sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột ít nhất 02 tiết/năm.

- Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương

pháp “*Bàn tay nặn bột*” cho các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường.

** Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.*

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/ BGDDT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải dạy nhiều tiết trong cùng một buổi. Chú ý sử dụng tài liệu “*Dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học*” và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy, xây dựng chuyên đề các cấp để rút kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên Mĩ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề dựa trên cơ sở tích hợp nội dung phù hợp trong các tiết học của chương trình hiện hành và triển khai các hoạt động theo chủ đề một cách hiệu quả. Hướng dẫn giáo viên Mĩ thuật lựa chọn, đăng ký chủ đề theo phương pháp dạy học Mĩ thuật mới (*mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/ khối lớp/1 học kỳ*).

** Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.*

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Từng bước thay đổi sinh hoạt chuyên môn truyền thống với mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy và thống nhất quy trình dạy học theo dạng bài học sang hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Chỉ đạo cụ thể việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở các tổ khối, tăng cường các chuyên đề theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên. Duy trì tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối theo hướng thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/học kỳ.

Năm học 2020-2021, nhà trường dự kiến sẽ tổ chức 03 chuyên đề cấp trường/ năm, mỗi tổ CM tổ chức 04-05 CĐ/năm.

** Đổi mới kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng học sinh.*

- Đối với học sinh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT

ngày 28 tháng 9 năm 2016 của bộ Giáo dục.

- Đối với học sinh lớp 1 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2020.

- Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách theo công văn số 985/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn 472/PGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ học kỳ II, năm học 2019-2020.

- Phần đầu năm học 2020 -2021 kết quả chung toàn trường đạt:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 741/746 học sinh đạt 99,6%

+ Chưa hoàn thành (RLTH): 5/746 = 0,06%

+ Hoàn thành chương trình tiểu học: 131/131 học sinh đạt 100%

+ Khen cấp trường: 479 HS = 65 %

+ Khen cấp trên: 30 HS = 4.0 %

- 100% GV sử dụng Sổ tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục, Học bạ, sổ chủ nhiệm điện tử trên hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>.

3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học.

3.1. Dạy học tiếng Anh.

* Chỉ tiêu:

- 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 được học môn Ngoại ngữ. Cụ thể:

+ Khối 1-2: Học 02 tiết/tuần

+ Khối 3- 4-5: Học 04 tiết/tuần

- 100% HS khối lớp 5 được kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh của học sinh lớp 5 khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học cụ thể:

+ Tiếp tục thực hiện Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 1563/HD-SGDĐT ngày 11/7/2016 của Sở GDĐT về Triển khai dạy và học môn tiếng Anh cấp tiểu học từ năm học 2016-2017.

+ Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với lớp 1, lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

+ Khối lớp 1: Sử dụng tài liệu *I learn Smart start 1* của Nhà xuất bản ĐHSP

TP Hồ Chí Minh (Chủ biên: Nguyễn Thị Ngọc Quyên).

+ Khối lớp 2: Sử dụng tài liệu *I learn my phonics Grade 2* của Nhà xuất bản ĐHSP TP Hồ Chí Minh.

+ Khối lớp 3, 4, 5: Sử dụng sách tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

+ Thực hiện đánh giá định kỳ môn Tiếng Anh theo TT22/2016.

+ Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh của học sinh lớp 5 theo công văn 1479 của Bộ GD&ĐT khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học.

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học theo chỉ đạo tại Công văn số 2197/SGDĐT-GDTH ngày 11/9/2019 của Sở GD&ĐT về dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020. Thực hiện giảng dạy môn Tin học và triển khai bộ sách “*Hướng dẫn học tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5*” từ năm học 2018-2019; dạy Tin học lớp 2 theo bộ sách “*Hướng dẫn học tin học lớp 2*” của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và tổ chức dạy học ngoài giờ học chính khóa. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22/2016.

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy Tin học. (*Phòng Tin học nhà trường hiện có tại trường 18 máy tính bàn, 01 tivi, có hệ thống internet tốc độ cao đảm bảo yêu cầu*). Tăng cường đầu tư đảm bảo về cơ sở vật chất phòng tin học, đảm bảo điều kiện thực hiện dạy môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 bắt đầu từ năm học 2022-2023.

- Nhà trường phấn đấu 100% học sinh từ khối 2 đến khối 5 học Tin học. Hàng năm có từ 3-5 HS tham gia Hội thi tin học trẻ cấp thị xã.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có HCKK, HS dân tộc thiểu số.

- Rà soát, nắm chắc số liệu học sinh có hoàn cảnh khó khăn (16 HS), học sinh khuyết tật, tự kỉ (08 HS) ngay từ đầu năm học thông qua phiếu điều tra thông tin đầu năm. Đánh giá học sinh theo hướng điều chỉnh nội dung dạy học.

- Lập danh sách học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Làm hồ sơ cho trẻ học hòa nhập, bố trí giáo viên đã được tập huấn kiến thức về dạy học trẻ hòa nhập để tham gia giảng dạy, điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đánh giá học sinh theo đúng qui định.

- Hướng dẫn GVCN tìm hiểu, nắm bắt thông tin của trẻ học hòa nhập. Tổ chức khảo sát nhu cầu, năng lực của trẻ qua phiếu điều tra, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (08 HS: *Lớp 2: 03, Lớp 3: 02; Lớp 1: 01, Lớp 4: 01, Lớp 5: 01*) theo từng dạng tật. Thực hiện soạn giảng theo kế hoạch các nhân của trẻ (*điều chỉnh giáo án của các môn học theo khả năng của trẻ*).

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống, xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho HS.

5.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh.

- Chủ động đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng đủ điều kiện cho GV tổ chức dạy học trực tuyến khi HS không thể đến trường. Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của các cấp.

5.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ thư viện, cách thức tổ chức các hoạt động tại thư viện.

- Chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp chặt chẽ với giáo viên để tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh, dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện. Sắp xếp thời khóa biểu dạy tiết Đọc sách thư viện đối với các khối lớp thực hiện đọc sách trong thư viện theo lịch của nhà trường.

- Phát động trong toàn trường phong trào đọc sách (*Tủ sách thư viện tại lớp*), huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt

động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

6. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 02 buổi/ngày.

- Thực hiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày (09 buổi /tuần) với thời lượng tối đa 07 tiết/ngày. Nâng cao tỷ lệ học sinh được học 02 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường đảm bảo chương trình GDPT 2018. Phấn đấu 100% học sinh nhà trường được học 02 buổi/ngày.

- Tài liệu dạy học buổi thứ 2 cho học sinh đại trà được sử dụng các loại tài liệu bổ trợ như sách bài tập Toán, TV là những tài liệu mà nội dung dạy học đồng dạng với nội dung SGK. Không yêu cầu học sinh làm thêm các bài tập nâng cao (*trừ đối tượng HS năng khiếu*).

- Sắp xếp thời khóa biểu, bố trí giáo viên hợp lý, đảm bảo thời lượng tối đa không quá 07 tiết/ngày (sáng 4 tiết, chiều 3 tiết)

- Tổ chức tốt các hoạt động sao nhi đồng, văn hóa đọc, hoạt động câu lạc bộ giáo dục STEM.... trong các tiết học buổi hai.

7. Hoạt động trải nghiệm câu lạc bộ.

** Về hình thức tổ chức.*

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (*theo chương trình nhà trường*) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề Hoạt động NGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh. Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Hội khỏe Phù Đổng, các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

** Tổ chức thực hiện:*

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm, CLB trong năm ở trong và ngoài nhà trường.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm, CLB cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, CLB trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm, CLB.

- Căn cứ vào nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế đơn vị, nhà trường tổ chức cho học sinh các hoạt động trải nghiệm và CLB cụ thể như sau:

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Thành phần	Ghi chú
Tháng 12/2020	Xã Bình Khê	Đi thực tế: Trải nghiệm tại Lữ đoàn 405 xã Bình Khê.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 4,5	
	Trường TH Mạo Khê B	Ra mắt các CLB trong nhà trường	CBGVNV, HS nhà trường	
Tháng 02/2021	Trường TH Mạo Khê B	Tổ chức sinh hoạt CLB Tiếng Việt	CBGVNV, HS nhà trường	
Tháng 03/2021	Thị xã Đông Triều	Đi thực tế: Thăm quan làng quê Yên Đức, Trải nghiệm làng nghề Gốm sứ Đông Triều, Khu du lịch Quảng Ninh Gate.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 1	
	Trường TH Mạo Khê B	Tổ chức sinh hoạt CLB Toán	CBGVNV, HS nhà trường	
Tháng 04/2021	Trường TH Mạo Khê B	Tổ chức sinh hoạt CLB TA, TDTT	CBGVNV và HS toàn trường	

Tháng 05/2021	Thị xã Đông Triều	Đi thực tế: Dâng Hương tại nhà tượng niệm nơi Bác Hồ dừng chân tại xã Hồng Thái Tây, Đền An Sinh và làng quê Yên Đức.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 2,3	
	Trường TH Mạo Khê B	Tổng kết các CLB trong nhà trường	CBGVNV, HS nhà trường	

7. Công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018 thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, hội nghị tập huấn, chuyên đề cấp thị xã về dạy học sách giáo khoa lớp 1. Chủ động xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 2 về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

- Khuyến khích giáo viên tăng cường thực hiện công tác tự bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện nghiêm túc các modun đã được bồi dưỡng.

- Tổ chức bồi dưỡng công tác nghiên cứu khoa học giáo dục tạo điều kiện cho CBGV-NV được học tập trao đổi cách viết đề tài, SKKN, giải pháp sáng tạo, cách làm mới...trong dạy học và quản lý. Chia sẻ kết quả nghiên cứu trước hội đồng khoa học của trường để nhân rộng triển khai. Hội đồng khoa học nhà trường đánh giá xếp loại chuyên cấp trên.

IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục thông qua các hình thức như: tổ chức chuyên đề, hội thảo, chương trình thời sự, trên Website của trường Phát huy hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường trong công tác truyền thông.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, năng lực của từng giáo viên ở từng môn học, lớp học để có kế hoạch cho việc bồi dưỡng đội ngũ sẵn

sàng triển khai CTGDPT 2018 trong năm học 2021-2022 đối với lớp 2. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, đảm bảo tối đa các cơ sở giáo dục tiểu học đủ điều kiện thực hiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định tại chương trình GDPT 2018.

V. Kế hoạch tổng hợp các khối lớp.

1. Kế hoạch khối 1 (Biểu mẫu đính kèm)

2. Kế hoạch khối 2, 3, 4, 5 (Biểu mẫu đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

6.1. Quản lý chỉ đạo.

6.1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Chỉ đạo phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018, làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung rang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục. Ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.

- Phân công GV chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

6.2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 09 buổi/ tuần cho toàn trường. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1, đổi mới PPDH.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

6.2.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

6.2.4. Đối với giáo viên.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6.2.5. Đối với Tổng phụ trách Đội.

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến, dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh, lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6.2.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

6.2. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.

- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

6.3. Chế độ báo cáo.

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Mạo Khê B năm học 2020-2021. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo BGH nhà trường để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- B/c PGD&ĐT;
- B/c Hiệu trưởng;
- CD, ĐTN, TPT, TCM;
- Lưu VP.

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Lan Hương

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG**

Dương Thị Thúy Hằng

Tháng	Tuần	Ngày	Khối											
			Hai				Ba				Bốn			
			D	N	TN	KG BG	D	N	TN	KG BG	D	N	TN	KG BG
9				x		x		x		x		x		x
	1	07/09-11/09	x	x			x	x			x	x		
	2	14/09-18/09	x				x				x			
	3	21/09-25/09	x				x				x			
	4	28/09-30/09	x	x			x	x			x	x		
10	5	01/10-02/10	x				x				x			
		05/10-09/10	x				x				x			
	6	12/10-16/10	x	x			x	x			x	x		
	7	19/10-23/10	x				x				x			
	8	26/10-30/10	x				x				x			
11	9	02/11-06/11	x				x				x			
	10	09/11-13/11	x				x				x			
	11	16/11-20/11	x	x			x	x			x	x		
	12	23/11-27/11	x				x				x			
	13	30/11	x				x				x			
12	14	01/12-04/12	x				x				x			
	15	07/12-11/12	x				x				x			
	16	14/12-18/12	x				x				x			
	17	21/12-25/12	x	x			x	x			x	x		
	18	28/12-31/12	x				x				x			
1	18	04/01-08/01	Thi học kì 1											
			Bắt đầu học kì 2											
	19	11/01-15/01	x				x				x			
	20	18/01-22/01	x				x				x			
	21	25/01-29/01	x				x	x			x	x		
2	22	01/02-05/02	x	x			x	x			x	x		
			Nghỉ tết nguyên đán											
	23	22/02-26/02	x				x				x			

[illegible]